

Bản án số: 13/2026/HS-ST
Ngày: 18-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hạnh, ông Trần Ngọc Đỏi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bá Văn Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 - Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lâm Đa Cha - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2026, theo định đưa vụ án ra xét xử số 15/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 13, tỉnh Lâm Đồng, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn C (tên gọi khác: H), sinh ngày 05/4/1994 tại tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng); nơi cư trú: thôn L, xã L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn P và bà Biền Thị D (đã chết); vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ 24/5/2025 đến ngày 02/6/2025 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tuy Phong thuộc Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh L.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Thanh L, sinh ngày 06/7/1988 tại tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng); nơi cư trú: thôn L, xã L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T và bà Phan Thị Lệ X (đã chết); vợ, con: chưa có.

Tiền án:

- Ngày 23/6/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình nay là Tòa án nhân dân khu vực 13 - Lâm Đồng xử phạt 18 tháng tù về tội Cướp giật tài sản tại Bản án số 27/2010/HSST, đã chấp hành xong án phạt tù nhưng đến nay chưa xóa án tích do chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

- Ngày 17/01/2023, đã bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận nay là Tòa án nhân dân khu vực 13 - Lâm Đồng xử phạt 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” do trước đó có tiền án chưa xóa án tích (tại Bản án số 27/2010/HSST ngày 23/6/2010), chấp hành xong án phạt tù vào ngày 01/8/2024 tính đến thời điểm ngày 23/5/2025 chưa được xóa án tích, mà lại thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý.

Tiền sự: Ngày 25/11/2024 bị Công an thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Thuận nay là Công an xã L, tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-CATT bằng hình thức cảnh cáo do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 04/02/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 - Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 21/2015/HSST. Ngày 22/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 39/2015/HSST và tổng hợp hình phạt của Bản án số 21/2015/HSS buộc phải chấp hành là 21 tháng tù, chấp hành xong hình phạt ngày 27/7/2016, đã nộp án phí tại Bản án số 21/2015/HSST ngày 04/02/2015 là 200.000 đồng trong tháng 7/2015; nộp án phí tại Bản án số 39/2015/HSST ngày 22/6/2015 là 200.000 đồng trong tháng 8/2015, đã được xóa án tích.

Bản án số 50 ngày 31/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 12/10/2017, đã nộp án phí 200.000 đồng trong tháng 9/2020, đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ 24/5/2025, đến ngày 02/6/2025 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tuy Phong thuộc Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh L.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Phạm Văn T1 (tên gọi khác: Bích la), sinh ngày 10/10/1988 tại tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng); nơi cư trú: thôn L, xã L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T2 (đã

chết) và bà Đặng Thị L1; vợ: Phùng Kim T3, con: có 01 người con sinh năm 2009; tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 29/11/2024 bị Công an thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Thuận nay là Công an xã L, tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-CATT bằng hình thức cảnh cáo do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Ngày 26/01/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 04/2010/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/4/2010 và đã nộp án phí 200.000 đồng trong tháng 4/2011, nên đã xóa án tích.

- Ngày 18/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 53/2021/HS-ST, đã chấp hành xong án phạt tù vào ngày 12/5/2022 và đã nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng vào ngày 17/01/2022, đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ 24/5/2025, đến ngày 02/6/2025 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tuy Phong thuộc Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh L.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/05/2025, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc nghi vấn có nhiều đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, lực lượng Công an thị trấn L (nay là Công an xã L, tỉnh Lâm Đồng) tiến hành kiểm tra phát hiện tại chòi rẫy của Nguyễn Văn C (tên thường gọi là H), sinh năm 1994, ở thôn L, xã L, tỉnh Lâm Đồng, có 04 đối tượng trong chòi, gồm: Nguyễn Văn C, Phạm Văn T1 (thường gọi là Bích L2), sinh năm 1988, trú tại thôn L, xã L, tỉnh Lâm Đồng; Nguyễn Thanh L, sinh năm 1988, trú tại thôn L, xã L, tỉnh Lâm Đồng và Nguyễn Văn L3 (thường gọi “Tý N”), sinh năm 1989, trú tại thôn L, xã L, tỉnh Lâm Đồng. Tiếp tục kiểm tra phía sau chòi phát hiện có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá làm bằng chai nước ngọt Number 1, nắp chai được khoan 02 (hai) lỗ, 01 (một) lỗ gắn ống hút màu cam, 01 (một) lỗ gắn 01 (một) ống thủy tinh được thổi phồng 1 đầu, bên trong đầu thổi phồng của ống thủy tinh có chứa chất lỏng màu vàng cam. Phạm Văn T1, Nguyễn Thanh L, Nguyễn Văn C đều khai nhận: vừa đang cùng nhau sử dụng ma túy đá trong

chòi của C thì nghe có tiếng xe máy chạy vào, biết là lực lượng Công an vào kiểm tra, nên T1 liền ném dụng cụ sử dụng ma túy qua lỗ vách chòi, để tẩu tán tang vật, nhưng bị Công an phát hiện, thu giữ dụng cụ sử dụng ma túy và chất ma túy còn sót lại, gồm: 01 (một) bình nhựa để sử dụng ma túy đá làm bằng chai nước ngọt hiệu Number 1, nắp chai được khoan 02 (hai) lỗ, 01 (một) lỗ gắn ống hút màu cam; 01 (một) ống thủy tinh dài khoảng 13 cm được uốn cong thoi phồng một đầu bên trong có chứa chất lỏng màu nâu. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và đưa tất cả người phạm tội cùng tang vật về trụ sở để xác minh, điều tra làm rõ.

Kết quả xét nghiệm ngày 24/5/2025: Phạm Văn T1, Nguyễn Thanh L, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn L3 đều dương tính chất Methamphetamine.

Quá trình điều tra các đối tượng đã khai nhận: vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/05/2025, Nguyễn Văn C đang ở chòi của C (chòi này do C dựng tạm với mục đích để ở, sinh hoạt hàng ngày) thì có Nguyễn Văn L3 (thường gọi T4 nhóc) là bạn quen biết ngoài xã hội đến chơi, rồi cả hai người ngồi chơi game bằng điện thoại. Đến khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, Phạm Văn T1 (thường gọi là “Bích La”) cũng đến chơi. C, L3 và T1 ngồi nói chuyện với nhau được một lúc thì T1 hỏi C: “C, mày có biết chỗ nào bán ma túy đá không? mua về cùng chơi” thì C trả lời: “Có, em biết chỗ”. Sau đó, T1 đưa cho C số tiền 150.000 đồng để C đi mua ma túy về cùng sử dụng. Khi T1 và C nói chuyện với nhau thì L3 cũng ngồi gần đó, nhưng L3 không nói gì mà chỉ chơi game trên điện thoại của L3. Sau khi nhận 150.000 đồng của T1, C đi bộ đến gặp Phạm Vũ T5, sinh năm 1990 ở thôn L, xã L hỏi mua ma túy đá thì T5 chỉ đến hẻm B, chút nữa có người đem tới, nên C đến hẻm B chờ được khoảng 05 phút thì có Nguyễn Ngọc H1 (tên thường gọi là Hải M), sinh năm 1977 ở thôn L, xã L chạy xe mô tô tới đưa cho C một đoạn ống hút bằng nhựa màu vàng hàn kín 02 đầu và C trả tiền cho H1 Mèo 150.000 đồng.

Trên đường về lại chòi của mình, C gọi điện thoại bằng ứng dụng zalo cho Nguyễn Thanh L, hỏi mượn cái nỏ thì L trả lời là đang ăn cơm rồi L tắt máy. Sau đó, C đi ngang qua nhà L thấy L đang trong nhà thì C tiếp tục hỏi mượn cái nỏ và rủ L xuống chòi cùng sử dụng ma túy, L nói với C “về chòi trước đi tí nữa L đến”. C về đến chòi, đưa ma túy ra cho T1 xem, rồi C lấy chai nước ngọt Number1 mà C đang đựng nước uống để trong chòi, mở nắp chai ra ném bỏ và đổ bớt một phần nước trong chai, rồi cầm chai đi ra lùm cây gần ranh đất chòi của C, lấy 01 (một) nắp chai màu vàng được khoan sẵn 02 lỗ, 01 lỗ gắn sẵn ống hút màu cam, 01 lỗ khoan còn lại để trống (nắp chai này đã có sẵn do người khác

sử dụng ma túy trước đó bỏ lại), gắn vào chai nước Number 1 của C đang cầm, rồi đem vô lại chòi. Một lát sau thì Nguyễn Thanh L đi đến chòi của C (lúc này trong chòi của C gồm có 04 người gồm: C, T1, L3 và L). L lấy bên hông vách chòi ra một ống thủy tinh dài khoảng 13cm được thổi phồng một đầu (L đã cất giấu trước đó để sử dụng ma túy) đưa cho C. C gắn ống thủy tinh trên vào lỗ còn lại của nắp chai Number 1 để tạo thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. C cắt đoạn ống nhựa màu vàng chứa ma túy đá đổ vào bên trong ống thủy tinh, rồi dùng bật lửa đốt nóng đầu thổi phồng, C đưa cho T1 hút trước, rồi T1 đưa lại cho C hút, lặp qua lặp lại từ 02-03 lần. Sau đó, C đưa cho L3, nhưng L3 nói đang mệt nên không hút ma túy. C đặt dụng cụ sử dụng ma túy xuống nền chòi và nằm xuống thì L cầm lên hút, sau đó đến T1 tiếp tục hút. Khi T1 vừa hút xong hơi thứ 02 (hai) thì L đứng dậy nói Công an đang vô và cả C, L, T1 đều nghe có tiếng xe máy đang chạy vô chòi; T1 liền cầm dụng cụ sử dụng ma túy ném ra ngoài bằng lỗ vách chòi để tẩu tán ma túy; nhưng bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ tang vật và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bản xác định hiện trường ngày 24/5/2025, xác định trong chòi: đặt vị trí số 01 là chõi rầy của Nguyễn Văn C1; Phạm Văn T1 ngồi ở vị trí số 2 sử dụng ma túy; vị trí số 03 Nguyễn Văn C ngồi sử dụng ma túy; vị trí số 5 Nguyễn Thanh L ngồi sử dụng ma túy; vị trí số 4 Nguyễn Văn L3 ngồi chứng kiến; vị trí số 6 bộ dụng cụ sử dụng ma túy sau khi bị ném rơi ở phía sau chòi.

Kết luận giám định số 582/KL-KTHS ngày 30/5/2025: mẫu M bên trong 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu dài khoảng 13 cm là Methamphetamine, có khối lượng 0,0292 gam.

Về nguồn gốc ma túy: Sau khi T1 đưa số tiền 150.000 đồng cho C đi mua ma túy; C khai: C đi bộ gặp Phạm Vũ T5 tại nhà của T5 ở thôn L, xã L để hỏi mua ma túy, được T5 đồng ý và T5 chỉ sang đầu hẻm Đ gần đó để chờ; C đi đến hẻm B chờ khoảng 05 phút thì Nguyễn Ngọc H1 (H) đi xe mô tô đến đưa C 01 (một) đoạn ống hút màu vàng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy, C mang ma túy về cùng với L và T1 tổ chức sử dụng thì bị bắt quả tang. C không giật lấy gói thuốc Scott của H1 như H1 đã khai.

Phạm Vũ T5 khai: Không quen biết C và không gặp C vào ngày 23/5/2025. Vào chiều ngày 23/5/2025, T5 có cho H1 Mèo 01 (một) gói thuốc lá Scott để Hải Mèo hút, bên trong gói thuốc còn mấy điếu thuốc và không có chứa ma túy, T5 không nhờ Hải M đi qua hẻm B lấy tiền nợ cho T5.

Nguyễn Ngọc H1 khai: vào chiều ngày 23/5/2025 thì T5 có cho H1 Mèo 01 (một) gói thuốc lá Scott để hút, bên trong gói thuốc không có chứa ma túy. Chiều ngày 23/5/2025, T5 có nhờ H1 đi qua hẻm B để lấy tiền nợ cho T5 nhưng

H1 không biết người trả tiền nợ là ai, khi H1 đi qua hẻm B thì C đến đưa tiền cho H1 150.000 đồng (lúc đó H1 và C không quen biết nhau), nên H1 lấy vì nghĩ đây là tiền nợ của C trả cho T5, rồi C tự giật lấy gói thuốc Scott trên tay của H1 bên trong không có ma túy, rồi C bỏ đi.

Kết quả xác minh dữ liệu camera tại khu vực nhà T5 và xác minh tại khu vực C khai đã nhận ma túy ở đầu hẻm B: không phát hiện hình ảnh gì liên quan đến việc C mua ma túy tại đường H và lời khai của C, T5 và H1 còn mâu thuẫn với nhau. Vì vậy, chưa đủ căn cứ chứng minh Phạm Vũ T5 và Nguyễn Ngọc H1 bán ma túy cho C; nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn L3 là người có mặt cùng với Nguyễn Văn C, Phạm Văn T1 và Nguyễn Thanh L trong chòi, nhưng L3 không bàn bạc hoặc đóng góp tiền, dụng cụ, công sức, giá trị vật chất khác liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép ma túy; mặc dù L3 cũng là người có sử dụng ma túy, nên hành vi của L3 không cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, kết quả xét nghiệm nước tiểu của L3 có kết quả dương tính với chất ma túy Methamphetamine (L3 khai nhận đã tự sử dụng ma túy tại nhà của L3 trước đó nhưng không nhớ ngày nào), nên đã vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1, Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh, trật tự, an toàn xã hội ... Cơ quan điều tra Công an tỉnh L sẽ sao y hồ sơ và có văn bản đề nghị Công an xã L xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Đối với số ma túy còn lại trong nỏ thủy tinh có khối lượng 0,0292 gam Methamphetamine chưa hút hết do Công an phát hiện, kiểm tra bắt quả tang, nên không xem xét xử lý hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và việc xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra sẽ chuyển sang kho tàng vật của Phòng thi hành án dân sự khu vực 13 - Lâm Đồng để bảo quản chờ giải quyết theo quy định của pháp luật, gồm:

- 01 (một) phong bì dán giấy niêm phong ghi số 582, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B bên trong có 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu và 0,0084 gam Methamphetamine còn lại sau giám định đang được bảo quản theo quy định.

- 01 (một) bình nhựa để sử dụng ma túy đá làm bằng chai nước ngọt hiệu Number 1, nắp chai được khoan 02 (hai) lỗ, 01 (một) lỗ gắn ống hút màu cam đang được bảo quản theo quy định.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng đồng, tình trạng vỡ nát màn hình, đã cũ không còn sử dụng được tạm giữ của Nguyễn Văn C do C tự nguyện giao nộp phục vụ điều tra; quá trình điều tra xác định C là chủ sở hữu và điện thoại trên bị hư hỏng nên không kiểm tra được dữ liệu bên trong và không liên quan đến hành vi phạm tội của C trong vụ án.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh tím, loại Vovo Y17, màn hình có vết nứt, mặt lưng trầy xước tạm giữ của Nguyễn Thanh L do L tự nguyện giao nộp phục vụ điều tra; quá trình điều tra xác định điện thoại trên do L là chủ sở hữu, qua kiểm tra dữ liệu bên trong điện thoại không phát hiện nội dung gì liên quan đến hành vi phạm tội của L.

Tại Bản cáo trạng số 25/CT-VKSKV13 ngày 22/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Lâm Đồng truy tố Nguyễn Văn C và Phạm Văn T1 về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thanh L về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định các điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Lâm Đồng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung tại cáo trạng số 25/CT-VKSKV13 ngày 22/01/2026 và khẳng định: Qua các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và kết luận giám định, đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Văn C và Phạm Văn T1 về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thanh L về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định các điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử bị cáo Nguyễn Văn C với mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù và bị cáo Phạm Văn T1 với mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; Điểm b, điểm h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử bị cáo Nguyễn Thanh L với mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Về tang, vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì dán giấy niêm phong ghi số 582, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B bên trong có 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu và 0,0084 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

+ 01 (một) bình nhựa để sử dụng ma túy đá làm bằng chai nước ngọt hiệu Number 1, nắp chai được khoan 02 (hai) lỗ, 01 (một) lỗ gắn ống hút màu cam.

- Đề nghị trả lại cho Nguyễn Văn C 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng đồng, tình trạng vỡ nát màn hình, đã cũ không còn sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội của C trong vụ án.

- Đề nghị trả lại cho Nguyễn Thanh L 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh tím, loại Vovo Y17, màn hình có vết nứt, mặt lưng trầy xước không phát hiện nội dung gì liên quan đến hành vi phạm tội của L.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Lâm Đồng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định tội danh và buộc tội: Lời khai nhận của các bị cáo Nguyễn Văn C, Phạm Văn T1, Nguyễn Thanh L tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các vật chứng đã thu giữ và kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/05/2025, tại chòi của Nguyễn Văn C ở thôn L, xã L, tỉnh Lâm Đồng, do Nguyễn Văn C, Phạm Văn T1 và Nguyễn Thanh L cùng tổ chức thực hiện. Trong đó: Phạm Văn T1 bỏ tiền ra 150.000 đồng đưa cho Nguyễn Văn C đi mua ma túy; Nguyễn Văn C mua ma túy được một đoạn ống hút bằng nhựa màu vàng hàn kín 02 đầu, cung cấp địa điểm sử dụng ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy làm bằng chai Number 1, nắp chai được khoan 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút màu cam, 01 đầu lỗ trống; Nguyễn Thanh L cung cấp ống thủy tinh có một đầu thổi phồng để gắn vào lỗ trống tạo thành bộ sử dụng ma túy, C cắt đoạn ống hút đổ ma túy vào nỏ thủy tinh, rồi cùng nhau sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang. Nên bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Lâm Đồng truy tố

Nguyễn Văn C và Phạm Văn T1 về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “đối với 02 người trở lên” theo quy định điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thanh L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “đối với 02 người trở lên” và “tái phạm nguy hiểm” quy định các điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhận thức hành vi, tính chất phạm tội: Các bị cáo Nguyễn Văn C, Phạm Văn T1, Nguyễn Thanh L là có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, sự phát triển giống nòi của dân tộc và là một trong những căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội, bị cáo cũng nhận thức được Methamphetamine là loại ma túy gây nghiện bị Nhà nước nghiêm cấm và nghiêm khắc xử lý đối với mọi hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo bất chấp hậu quả pháp lý. Rõ ràng hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn C, Phạm Văn T1, Nguyễn Thanh L là hành vi cố ý, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, hơn nữa còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Riêng bị cáo Phạm Văn T1, Nguyễn Thanh L có nhân thân xấu đã từng bị Toà án xét xử về các tội như trộm cắp tài sản, tàng trữ trái phép chất ma túy các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để tư dưỡng rèn luyện nên hình phạt của các bị cáo cao hơn so với bị cáo Nguyễn Văn C. Hiện nay tình hình tội phạm về ma túy đang có xu hướng phức tạp gây bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo Phạm Văn T1, Nguyễn Thanh L có nhân thân xấu.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Trên cơ sở cân nhắc tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng cần phải xử lý và áp dụng hình phạt tù có thời hạn tại cơ sở giam giữ để răn đe, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm.

[6] Đối với lời khai của bị cáo Nguyễn Văn C về việc mua ma túy của Phạm Vũ T5: Ngoài lời khai duy nhất của C không có bất cứ tài liệu nào khác để làm rõ sự việc nói trên. Hơn nữa, người trực tiếp C gặp là Nguyễn Ngọc H1 không phải Phạm Vũ T5 và H1 cũng không thừa nhận có bán ma túy cho C. Theo kết quả làm việc của Cơ quan Cảnh sát điều tra với các đối tượng liên quan và xác minh dữ liệu camera tại khu vực nhà T5, khu vực C khai đã nhận ma túy thì không phát hiện hình ảnh gì liên quan đến việc C mua ma túy của T5 hay H1. Vì vậy, chưa đủ căn cứ chứng minh Phạm Vũ T5 và Nguyễn Ngọc H1 bán ma túy cho C nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[7] Đối với đối tượng Nguyễn Văn L3 là người có mặt cùng với Nguyễn Văn C, Phạm Văn T1 và Nguyễn Thanh L trong chòi, nhưng L3 không bàn bạc hoặc đóng góp tiền, dụng cụ, công sức, giá trị vật chất khác liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép ma túy. Tuy nhiên, kết quả xét nghiệm nước tiểu của L3 có kết quả dương tính với chất ma túy Methamphetamine (L3 khai nhận đã tự sử dụng ma túy tại nhà của L3 trước đó nhưng không nhớ ngày nào), nên đã vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1, Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Cơ quan điều tra Công an tỉnh L đã có văn bản đề nghị Công an xã L xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì dán giấy niêm phong ghi số 582, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B bên trong có 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu và 0,0084 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 (một) bình nhựa để sử dụng ma túy đá làm bằng chai nước ngọt hiệu Number 1, nắp chai được khoan 02 (hai) lỗ, 01 (một) lỗ gắn ống hút màu cam đang được bảo quản theo quy định. Đây là các vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng đồng, tình trạng vỡ nát màn hình, đã cũ không còn sử dụng được tạm giữ của Nguyễn Văn C. Quá trình điều tra xác định C là chủ sở hữu và điện thoại trên bị hư hỏng nên không kiểm tra được dữ liệu bên trong và không liên quan đến hành vi phạm tội của C trong vụ án nên trả lại cho Nguyễn Văn C.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh tím, loại Vovo Y17, màn hình có vết nứt, mặt lưng trầy xước tạm giữ của Nguyễn Thanh L. Quá

trình điều tra xác định điện thoại trên do L là chủ sở hữu, qua kiểm tra dữ liệu bên trong điện thoại không phát hiện nội dung gì liên quan đến hành vi phạm tội của L nên trả lại cho Nguyễn Thanh L.

[9] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Thanh L, Phạm Văn T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn C, Phạm Văn T1, Nguyễn Thanh L phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24/5/2025.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T1 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24/5/2025.

Căn cứ vào: Điểm b, điểm h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh L 08 (tám) năm tù 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24/5/2025.

Căn cứ vào: điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì dán giấy niêm phong ghi số 582, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B bên trong có 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu và 0,0084 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và 01

(một) bình nhựa để sử dụng ma túy đá làm bằng chai nước ngọt hiệu Number 1, nắp chai được khoan 02 (hai) lỗ, 01 (một) lỗ gắn ống hút màu cam.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng đồng, tình trạng vỡ nát màn hình.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh L 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh tím, loại Vovo Y17, màn hình có vết nứt, mặt lưng trầy xước.

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03/03/2026)

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Phạm Văn T1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào: Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án (18/03/2026).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- VKS nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- VKS nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Thi hành án tỉnh Lâm Đồng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phân trại Tạm giam Tuy Phong;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Ngọc

